TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 10 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 01 năm 2021, giữa:

1/ Nguyên đơn: Anh Chu Thanh T, sinh năm 1992.

HKTT: Xóm 4, thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H.

2/ Bị đơn: **Chị Hoàng Thị H, s**inh năm 1994.

HKTT: Xóm 4, thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Chu Minh Q, sinh ngày 18/11/2018.

HKTT: Xóm 4, thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H.

Đại diện theo pháp luật cho cháu Q: Anh Chu Thanh T và chị Hoàng Thị H là bố mẹ đẻ của cháu.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí, lệ phí;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/3/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Chu Thanh T và chị Hoàng Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Chu Thanh T và chị Hoàng Thị H thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

* Về con chung:

Anh Chu Thanh T và chị Hoàng Thị H tự nguyện thỏa thuận thống nhất giao cháu Chu Minh Q, sinh ngày 18/11/2018 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi. Anh T và chị H tự nguyện thỏa thuận không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được quyền cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với hai bên gia đình, ruộng canh tác: Các bên đương sự xác định không có gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Chu Thanh T và chị Hoàng Thị H thỏa thuận thống nhất anh T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003840 ngày 27/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, anh T đã nộp đủ án phí. Hoàn trả anh Chu Thanh T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh H;
- UBND TT T (*GCNKH số 31/2017*);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Q